

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày 20-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Độ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Giúp và bà Nguyễn Thị Mây.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà: Ông Hà Anh Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021 tại Phòng xử án Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Đỗ Văn T, sinh ngày 18/6/1990, tại huyện T, Quảng Ninh.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Văn T (đã chết) và bà: Lương Thị V; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/9/2009, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 53 tháng 12 ngày, về tội “*Cố ý gây thương tích*” (đã được xóa án tích). Bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2021, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- Người bị hại: Chị Lương Thị V, sinh năm 1969.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Quảng Ninh;
Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

*. Người làm chứng:

1. Chị Đinh Thị H, sinh năm 1962.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Quảng Ninh;
Có mặt.

2. Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1960.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Quảng Ninh;
Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đỗ Văn T sống cùng mẹ ruột là chị Lương Thị V (sinh năm 1969) tại thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Quảng Ninh. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 01/02/2021, T đi sang phòng bà V hỏi mượn số tiền 500.000 đồng để tiêu xài cá nhân, nhưng bà V không đồng ý và đóng cửa phòng lại. Do đã uống rượu từ trước, T bực tức đi ra phòng khách, dùng tay đập vỡ mặt kính bàn uống nước, sau đó bê bộ bàn ghế bằng gỗ xoan và kệ tủ tivi trong phòng khách ra ngoài sân xếp chồng lên nhau, dùng bật lửa ga châm lửa đốt cháy phần nệm mút phía dưới bộ bàn ghế. Nghe thấy tiếng động mạnh, bà V mở cửa phòng đi ra thì phát hiện bộ bàn ghế đang cháy liên lây vòi nước dập lửa sau đó quay về phòng của mình và đóng cửa lại. Thấy vậy, T tiếp tục vào phòng làm việc của mình, dùng bật lửa đốt cháy đồ làm nội thất ô tô trong phòng, rồi về phòng riêng. Bà V nhìn thấy phòng làm việc của T đang cháy lớn, liền chạy ra ngoài đường hô hào người dân xung quanh đến dập lửa rồi đến Công an huyện T trình báo, đề nghị xử lý hình sự đối với Đỗ Văn T.

Ngày 02/02/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Quảng Ninh đã giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đỗ Văn T và thu giữ 01 bật lửa ga màu đỏ, bên trong còn ga, có thể đánh lửa, kích thước (7,5x2,5)cm đã qua sử dụng do T giao nộp.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường và biên bản làm việc do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T lập ngày 02/02/2021, xác định số tài sản của bà Lương Thị V mua và đưa vào sử dụng từ năm 2016 bị Đỗ Văn T đốt cháy không còn sử dụng được, bao gồm: 01 kệ tủ tivi bằng gỗ ép kích thước (2x0,4x0,5)m bị cháy than hóa; 01 bàn thờ gắn tường bằng gỗ mít kích thước (1,1x0,7)m bị cháy than hóa; trần nhà phòng khách, kích thước (6,2x3,75)m được ốp bằng các tấm Alu có gắn 06 bóng đèn Led tròn và dây điện bị cháy, ám muội khói hoàn toàn; tường bên trong phòng khách kích thước (13,8x3,2)m bị bong tróc sơn, ám muội khói; trần nhà phòng để đồ làm việc được ốp bằng các tấm Alu có kích thước (3x3,2)m bị cháy, ám muội khói hoàn toàn; tường trong phòng để đồ làm việc, kích thước (10,6x3,2)m bị bong tróc sơn, ám muội khói; nền gạch hoa loại gạch (60x60)cm trong phòng để đồ làm việc kích thước (3x3,2)m bị nứt, vỡ; cửa sổ bằng gỗ Xoan gắn kính ở trong phòng làm việc có kích thước (1,4x1)m bị vỡ kính, cong vênh, cháy; cửa ra vào phòng để đồ làm việc được làm bằng gỗ Xoan, kích thước (0,8x2,1)m bị cháy than hóa; tường phòng bếp kích thước (1,8x2,4)m bị bong tróc, ám muội khói.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 126/KLĐG ngày 04/02/2021, của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện T, kết luận: Tổng giá trị tài sản bị cháy thiệt hại là 20.304.800 đồng; trong đó giá trị tài sản của bà Lương Thị V bị thiệt hại không còn sử dụng được và phải sơn sửa lại tường là 17.304.800đ (*mười bảy triệu ba trăm linh bốn nghìn tám trăm đồng*); số tài sản thiệt hại còn lại là của Đỗ Văn T trị giá 3.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 1307/C09-P2 ngày 08/3/2021, của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: các sản phẩm cháy thu giữ tại hiện trường vụ án không tìm thấy dấu vết của xăng, dầu hoặc các dung môi dễ cháy khác.

Tại bản Cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 09/4/2021, của Viện kiểm sát nhân

dân huyện T đã truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội “Huỷ hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bật lửa ga màu đỏ, bên trong còn ga, có thể đánh lửa, kích thước (7,5x2,5) cm, là công cụ phạm tội, không có giá trị đề nghị tịch thu, tiêu huỷ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Lương Thị V không yêu cầu bị cáo Đỗ Văn T phải bồi thường thiệt hại tài sản đã bị huỷ hoại, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện T là đúng người, đúng tội; Người bị hại không tranh luận gì với bản luận tội; Lời nói sau cùng của bị cáo, ngoài đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt, bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, phù hợp với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo Đỗ Văn T đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và công nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo đúng với hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tập hợp lại thấy phù hợp nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đó chính là các căn cứ xác định:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 01/02/2021, bị cáo T đi sang phòng bà V (Bà V là mẹ của bị cáo T) hỏi mượn số tiền 500.000 đồng để tiêu xài cá nhân, nhưng bà V không đồng ý và đóng cửa phòng lại. Do đã uống rượu từ trước, bị cáo bức tức đi ra phòng khách, dùng tay đập vỡ mặt kính bàn uống nước, sau đó bê bộ bàn ghế bằng gỗ xoan và kệ tủ tivi trong phòng khách ra ngoài sân xếp chồng lên nhau, dùng bật lửa ga châm lửa đốt cháy phần nệm mút phía dưới bộ bàn ghế. Nghe thấy tiếng động mạnh, bà V mở cửa phòng đi ra thì phát hiện bộ bàn ghế đang cháy liên lầy vòi nước dập lửa sau đó quay về phòng của mình và đóng cửa lại. Thấy vậy, bị cáo T tiếp tục vào phòng làm việc của mình, dùng bật lửa đốt cháy đồ làm nội thất ô tô trong phòng, rồi về phòng riêng. Bà V nhìn thấy phòng làm việc của bị cáo đang cháy lớn, bà V lấy chậu nước để dập lửa, nhưng do lửa cháy to nên bà V chạy

ra ngoài đường hô hào người dân xung quanh đến dập lửa rồi đến Công an huyện T trình báo.

Tại Bản kết luận giám định số 1307/C09-P2 ngày 08/3/2021, của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: các sản phẩm cháy thu giữ tại hiện trường vụ án không tìm thấy dấu vết của xăng, dầu hoặc các dung môi dễ cháy khác.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 126/KLĐG ngày 04/02/2021, của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện T, kết luận: Tổng giá trị tài sản bị cháy thiệt hại là 20.304.800 đồng; trong đó giá trị tài sản của bà Lương Thị V bị thiệt hại không còn sử dụng được và phải sơn sửa lại tường là 17.304.800đ (*mười bảy triệu ba trăm linh bốn nghìn tám trăm đồng*); số tài sản thiệt hại còn lại là của bị cáo T trị giá 3.000.000 đồng.

Như vậy, với các chứng cứ nêu trên đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 01/02/2021, tại nhà bà Lương Thị V ở thôn Đồng Mạ, xã Tiên Lãng, huyện T, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Đỗ Văn T đã có hành vi dùng bật lửa ga đốt cháy đồ đạc trong nhà, gây thiệt hại về tài sản trị giá 17.304.800 đồng của bà Lương Thị V. Hành vi này của bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Huỷ hoại tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, thì hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản; trong vụ án này chỉ vì xin tiền của mẹ không được, bị cáo đã huỷ hoại tài sản của chính mẹ mình, mà những tài sản này bị cáo cũng là người đang sử dụng (bị cáo đang ở cùng với mẹ), hành vi này gây mất an ninh trật tự trị an ở địa phương nói riêng, trật tự xã hội nói chung, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Ngoài ra bị cáo T còn có nhân thân xấu là ngày 23/9/2009, bị Tòa án nhân dân huyện T, xử phạt 30 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, đến nay đã được xóa án, nhưng bị cáo không lấy đây làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên cũng cần phải xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét toàn diện nội dung vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Đến nay bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, nên khi quyết định hình phạt có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Nhưng dù có xét thế nào chăng nữa thì cũng nhất thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đáp ứng được yêu cầu trong việc đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật hình sự. Nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không cần thiết phải áp dụng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ

sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Xét về phần bồi thường: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị tài sản 17.304.800 đồng bị huỷ hoại, nên Hội đồng xét xử không xem xét;

[8] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 bật lửa ga màu đỏ, bên trong còn ga, có thể đánh lửa, kích thước (7,5x2,5) cm, là công cụ phạm tội, không có giá trị cần tịch thu, tiêu huỷ.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy đề nghị này phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Huỷ hoại tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 02 năm 2021.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ 01 bật lửa ga màu đỏ, bên trong còn ga, có thể đánh lửa, kích thước (7,5x2,5) cm. Tình trạng vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 18/CCTHADS-BB ngày 13/4/2021 giữa Công an huyện T với Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Quảng Ninh.

Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND, Công an huyện T;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Độ